

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tống Văn Chiên.

2. Ông Lò Văn Chiên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa:*
Ông: Đặng Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2023/TLST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Sinh năm 1995; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Xe, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Vàng Văn D, đã chết và con bà Hồ Thị K, sinh năm 1967; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, từ ngày 01/6/2023 đến ngày 10/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 01/6/2023, Vàng Văn N mang theo số tiền 1.000.000 đồng, một mình đi bộ từ nhà ở bản Nậm Xe, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ đến khu vực bản Chí Sáng, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Đến khoảng hơn 06 giờ cùng ngày, N đi đến đầu bản Chí Sáng, xã Sin Suối Hồ thì gặp một người đàn ông dân tộc Dao khoảng hơn 40 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch, giống người nghiện ma túy.

Gặp người đàn ông, N hỏi mua Heroine và đưa cho người đàn ông đó 1.000.000 đồng, cầm tiền N đưa, người đàn ông đi về hướng trung tâm bản Chí Sáng, còn N đứng đợi. Khoảng 40 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho N 01 túi nilon màu xanh buộc túm lại, bên trong có chứa 21 gói Heroine, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại một đầu, mua được Heroine, N không mở ra xem mà cất vào trong túi quần bên phải rồi đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu thì N không biết. Về đến nhà, N cất giấu toàn bộ 21 gói Heroine vừa mua được vào 01 đoạn ống nước màu đen dài khoảng 05cm, được bịt kín 02 đầu bằng 02 nắp chai nhựa cất giấu vào túi quần bên phải. Đến khoảng 9 giờ 20 phút cùng ngày, khi N đang ở hiên nhà thì tổ công tác Công an xã Nậm Xe đến gặp N, tổ công tác tuyên truyền, vận động giải thích, yêu cầu N có đồ vật gì liên quan đến hành vi, vi phạm pháp luật, thì tự giác lấy ra giao nộp. N đã tự giác lấy từ túi quần bên phải giao nộp cho tổ công tác 01 đoạn ống nước màu đen dài khoảng 05cm được bịt kín 02 đầu bằng 02 nắp chai nhựa, bên trong có 21 gói nhỏ chất bột màu trắng, N khai đó là 21 gói Heroine, N đang tàng trữ với mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 01/06/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản Kết luận giám định số 53/KL-GĐVV, ngày 01/06/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng thu giữ của Vàng Văn N có tổng khối lượng là 1,04 gam (Một phẩy không bốn gam).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã gửi toàn bộ 1,04 gam chất bột, màu trắng theo Vàng Văn N khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số 642/KL-KTHS, ngày 05/06/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *21 (Hai mươi mốt) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M21) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKSPT, ngày 14/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ để xét xử Vàng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản Kết luận điều tra số: 75/KLĐT-CQĐT, ngày 21/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số Heroine thu giữ được đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu giám định nên không đề cập xử lý. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, gồm: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng dán kín các mép, niêm phong bằng 01 tờ giấy niêm

phong, trên giấy niêm phong có chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Văn Tùng, Nguyễn Thị Xuân, Tần Chin Phòng, Chu Hùng Cường, Vàng Văn N và được đóng hai hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ ở giáp lai giữa giấy niêm phong và phong bì. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ: Vàng Văn N - SN: 1995, trú tại: bản Nậm Xe, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày: 01/6/2023”. Bên trong là 02 phong bì niêm phong đã mở, 21 mảnh nilon màu xanh, 01 đoạn ống nước có chiều dài khoảng 05cm màu đen, 02 nắp nhựa hình tròn màu xanh và màu đỏ. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 20 phút, ngày 01/6/2023, tại nơi ở của mình thuộc bản Nậm Xe, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 21 gói Heroine có tổng khối lượng 1,04 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa sử dụng thì bị Công an xã Nậm Xe phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên vì muốn có ma túy sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Vàng Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống

sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trên mức khởi điểm của khung hình phạt để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 02 phong bì niêm phong đã mở, 21 mảnh nilon màu xanh, 01 đoạn ống nước có chiều dài khoảng 05cm màu đen, 02 nắp nhựa hình tròn màu xanh và màu đỏ, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Đối với người đàn ông dân tộc Dao khoảng 40 tuổi đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 01/6/2023, tại khu vực bản Chí Sáng, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra không xác định rõ nhân thân, lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Văn N: 02 (Hai) năm tù, bị cáo được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ, bên trong là 02 phong bì niêm phong đã mở, 21 mảnh nilon màu xanh, 01 đoạn ống nước có chiều dài khoảng 05cm màu đen, 02 nắp nhựa hình tròn màu xanh và màu đỏ.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 18/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Noinhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi Cục THADS huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa